

PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC SỰ PHẠM CHO SINH VIÊN THÔNG QUA DẠY HỌC GIÁO DỤC HỌC

Nguyễn Giang Nam
Khoa Sư phạm - Du lịch
Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hiện nay chúng ta đang sống trong thế kỷ bùng nổ thông tin, thế kỷ khoa học, công nghệ có bước phát triển cách mạng. Lượng tri thức của nhân loại tăng theo cấp số nhân, kéo theo sự phát triển của nền kinh tế tri thức. Việt Nam chúng ta đang từng bước hội nhập vào dòng chảy lịch sử đó với chiến lược coi phát triển giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu. Nghị quyết hội nghị ban chấp hành Trung ương lần thứ II khoá VIII đã khẳng định: “Thực sự coi giáo dục đào tạo là Quốc sách hàng đầu, nhận thức sâu sắc giáo dục-đào tạo cùng với khoa học công nghệ là nhân tố quyết định phát triển kinh tế và xã hội. Đầu tư cho giáo dục đào tạo là đầu tư cho sự phát triển bền vững”.

Để phát triển giáo dục và đào tạo với quy mô lớn, chất lượng ngày một nâng cao thì nhiệm vụ đào tạo giáo viên chiếm một vị trí cực kì quan trọng. Trong những năm đầu của thế kỷ XXI nền giáo dục nước ta có nhiệm vụ “Phát triển đội ngũ giáo viên, nâng cao chất lượng và đạo đức sư phạm. Đảm bảo về cơ bản đội ngũ giáo viên đạt chuẩn quốc gia và tỷ lệ giáo viên so với học sinh theo yêu cầu của từng cấp học”. (Chiến lược phát triển kinh tế xã hội 2001-2010 - Văn kiện trình đại hội IX của Đảng). Đây là nhiệm vụ hết sức trọng đại.

Bài viết này trình bày một số quan điểm phát triển năng lực nghề nghiệp và những biện pháp phát triển năng lực sự phạm cho sinh viên thông qua dạy học Giáo dục học.

2. CÁC QUAN ĐIỂM VỀ PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC

Xung quanh vấn đề phát triển năng lực, hiện nay có nhiều ý kiến khác nhau:

- **Thứ nhất**, về sự không bình đẳng năng lực giữa mọi người. Ở đây chúng ta thường thấy có hai quan điểm đối lập nhau. Một số người cho rằng mọi người

đều giống nhau về năng lực. một số khác cho rằng, không có sự bình đẳng xã hội về năng lực.

- **Thứ hai**, là vấn đề nguồn gốc các năng lực. Ở đây người ta đề cập đến vai trò của di truyền, môi trường, giáo dục trong sự phát triển năng lực, có hai quan điểm đối lập nhau.

Quan điểm 1: Cho rằng cái tự nhiên quy định các năng lực, còn môi trường, giáo dục chỉ là điều kiện để cho cái tự nhiên trong con người thể hiện ra.

Quan điểm 2: Phủ nhận hoàn toàn vai trò của các tiền đề tự nhiên, tìm cách chứng minh rằng tất cả mọi người đều giống nhau về năng lực.

- **Thứ ba**, về những người có sự biểu hiện riêng, độc đáo hoặc có năng lực dị biệt.

Xem xét quá trình hình thành, phát triển năng lực nghề nghiệp cho sinh viên, chúng ta cần chú ý tới cách tiếp cận nhân cách đối với các năng lực.

Năng lực là một thành tố cơ bản của nhân cách, mối quan hệ giữa năng lực và nhân cách là mối quan hệ giữa “Cái bộ phận” và “Cái toàn thể”.

Trước hết năng lực tác động tới sự hình thành các phẩm chất nhân cách.

Trường hợp khác có những người hầu như không có sự biểu hiện rõ về năng khiếu nhưng do có những phẩm chất nhân cách tích cực, như: chăm chỉ, cần thận, kiên trì...nên đã phát triển năng lực cần thiết và đạt tới thành tích cao trong một hoạt động nào đó.

Cuối cùng, thậm chí cả khi có năng lực xuất chúng, con người cần phải có những phẩm chất nhân cách tích cực thì mới phát huy được cao độ thành tích trong lĩnh vực đã chọn.

Trên cơ sở những quan điểm về phát triển năng lực nêu trên, chúng ta nhận thấy để phát triển năng lực sự phạm cho sinh viên thì ngoài những tư chất, năng khiếu của họ chúng ta cần phải trang bị hệ thống tri thức chuyên môn, tri thức sự phạm cho người học.

Trong đó môn Giáo dục học có vai trò đặc biệt quan trọng trong quá trình hình thành, phát triển năng lực sư phạm. Do vậy biện pháp phát triển năng lực sư phạm cho sinh viên phải được bắt đầu và thông qua giảng dạy các môn nghiệp vụ sư phạm, trong đó có môn Giáo dục học.

3. BIỆN PHÁP PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC NGHỀ SƯ PHẠM CHO SINH VIÊN THÔNG QUA DẠY HỌC GIÁO DỤC HỌC

- Xác định mục tiêu dạy học Giáo dục học
- Cải tiến cách thiết kế nội dung Giáo dục học
- Xây dựng hệ thống phương pháp dạy học Giáo dục học
- Lựa chọn hình thức tổ chức dạy học Giáo dục học
- Trang bị cơ sở vật chất phục vụ cho quá trình dạy và học Giáo dục học
- Đổi mới cách kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

Giáo dục học

4. KẾT LUẬN

Giáo dục Việt Nam đang từng bước phát triển, hội nhập với nền giáo dục trên thế giới. Bên cạnh những thời cơ có cả những thách thức của thời đại đặt ra. Trước những thời cơ và vận hội đó, để sự nghiệp giáo dục nước ta đứng vững và phát triển cần huy động sức lực của toàn xã hội, trong đó đội ngũ giáo viên, các nhà quản lý giáo dục giữ vai trò chủ đạo. Do vậy phát triển năng lực sư phạm là yêu cầu cấp thiết của quá trình đào tạo nghề giáo viên trong giai đoạn hiện nay.

Những biện pháp phát triển năng lực sư phạm cho sinh viên thông qua dạy học Giáo dục học nêu trên là cơ bản. Thực hiện có hiệu quả những biện pháp này sẽ góp phần quan trọng trong quá trình nâng cao năng lực cho người giáo viên.

MỘT VÀI Ý KIẾN VỀ THỰC TRẠNG CHẤT LƯỢNG ...

(Tiếp theo trang 71)

xuất, mức chi phí này lại đang có xu hướng gia tăng trong thời gian qua. Điều này khẳng định lại một lần nữa ngành công nghiệp của chúng ta vẫn đang chủ yếu là sản xuất thô, sản xuất những hàng hoá có giá trị gia tăng thấp, nền sản xuất gia công là chủ yếu.

VỀ NĂNG LỰC CẠNH TRANH TRONG NƯỚC

Phần lớn những mặt hàng công nghiệp hiện nay của Việt Nam có khả năng cạnh tranh trong nước là hàng tiêu dùng. Cơ sở cho sức cạnh tranh của những mặt hàng này là giá cả thấp dựa trên lao động rẻ, chi phí đầu tư thấp, nguyên liệu sẵn có trong nước, và đây cũng là những mặt hàng mà thị trường có nhu cầu lớn (như: chất tẩy rửa; sảm lốp xe đạp, xe máy; giày dép; may mặc; thực phẩm chế biến; bia; điện tử dân dụng;... Các mặt hàng công nghiệp khác như hàng điện tử, ô tô, xe máy, sắt thép, xi măng, hóa chất, động cơ diezen... hiện chưa đủ sức cạnh tranh với hàng hoá cùng loại của các nước trong khu vực và trên thế giới. Điều này nhận thấy thông qua việc so sánh giá thành sản xuất của một số loại hàng hoá được sản xuất trong nước còn cao hơn giá nhập khẩu (CIF) tại cảng Việt Nam.

Biến động môi trường do phát triển công nghiệp

Sự tăng trưởng và phát triển của ngành công

nghiệp trong thời gian qua mới chú trọng đến số lượng, ít quan tâm đến bảo vệ môi trường sinh thái nên đang mang trong mình những hiểm hoạ về môi trường sinh thái, ô nhiễm nguồn nước, ô nhiễm không khí, ô nhiễm chất thải rắn... tại các làng nghề, khu công nghiệp, đô thị lớn như Bắc Ninh, Hà Nội, Đồng Nai, Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh...

Tóm lại: Trong thời gian vừa qua ngành công nghiệp Việt Nam đã đạt được nhiều thành tích như: tốc độ tăng trưởng luôn duy trì ở mức cao (giai đoạn 1995 - 2008 tốc độ tăng trưởng bình quân khoảng 14,5%/năm); một số sản phẩm của ngành đã dần dần thay thế cho hàng nhập khẩu, dần vươn ra thị trường khu vực và trên thế giới; giải quyết nhiều việc làm, là đầu tàu của sự tăng trưởng nền kinh tế Việt Nam trong những năm qua. Tuy nhiên ngành công nghiệp Việt Nam có chất lượng tăng trưởng còn thấp: năng suất lao động chưa cao, hàm lượng chất xám trong mỗi sản phẩm còn thấp; cơ cấu ngành chưa hợp lý, chi phí lớn, hiệu quả vốn đầu tư thấp. Do đó rất cần những giải pháp đủ mạnh, hợp lý nhằm nâng cao chất lượng tăng trưởng đối với ngành Công nghiệp hiện nay, góp phần vào sự phát triển bền vững của nền kinh tế đất nước.